

## PHẦN 2: ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

### CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

#### A. Giới thiệu

##### I. Mô tả khái quát về dự án

1. Thông tin chung về dự án, gói thầu:

1.1. Tên công trình/dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông kết nối Quốc lộ 32 với đường huyện 73B xã Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

1.2. Loại, cấp công trình: công trình giao thông, cấp III.

1.3. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Tam Nông.

1.4. Địa điểm xây dựng: khu 1, 2 (Hương Nộn), xã Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

1.5. Quy mô đầu tư và giải pháp thiết kế.

Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật: Đầu tư xây dựng tuyến đường với cấp kỹ thuật là đường chính khu vực (theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN07-4:2023/BXD, TCVN 13592:2022 Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế; TCVN 4052-2005 Đường giao thông – yêu cầu thiết kế) với tổng chiều dài 2.622,21m; cụ thể:

a) *Bình đồ*: Điểm đầu giao với QL.32 tại km74+200, thuộc khu 2, xã Tam Nông; điểm cuối giao với ĐH.73B tại km1+900, thuộc khu 1, xã Tam Nông.

b) *Trắc dọc*: Trên cơ sở điều kiện địa hình khu vực, tuyến thiết kế bảo đảm hài hòa giữa yếu tố đường cong đứng, đường cong nằm đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật của cấp đường thiết kế, phù hợp với cảnh quan, quy hoạch khu vực tuyến đi qua. Độ dốc dọc lớn nhất  $I_{max} < 2\%$ .

c) *Trắc ngang*

- Đoạn tuyến km0+00 - km1+890,78: Chiều rộng nền đường  $B_{nền} = 19,0m$ ; chiều rộng mặt đường  $B_{mặt} = 11,0m$  (2 làn xe cơ giới, 2 làn xe thô sơ); chiều rộng vỉa hè  $B_{hè} = 2 \times 4,0m$ . Độ dốc ngang mặt đường 2%, độ dốc ngang hè đường 2% (trong đường cong theo độ dốc siêu cao, mở rộng theo quy định); độ dốc mái taluy đào 1:1, taluy đắp 1:1,5.

- Đoạn tuyến từ km1+914,30 - km2+622,51 (trừ phạm vi nút giao): Chiều rộng nền đường  $B_{nền} = 7,0m$  (nền đường BTXM cũ); chiều rộng mặt đường  $B_{mặt} = 5,0m$ ;  $B_{lề\ gia\ có} = 2 \times 1,0m$ ; Độ dốc ngang mặt đường 2%, độ dốc lề gia cố 2% (trong đường cong theo độ dốc siêu cao, mở rộng theo quy định); độ dốc mái taluy đào 1:1, taluy đắp 1:1,5

d) *Kết cấu mặt đường*: Kết cấu mặt đường gồm các lớp từ trên xuống như sau:

- Đối với đoạn tuyến km0+00 - km1+890,78: Bê tông nhựa chặt 12,5 dày 5 cm; tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn nhựa 0,5 kg/m<sup>2</sup>; bê tông nhựa chặt 19 dày 7 cm; tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn nhựa 1,0 kg/m<sup>2</sup>; cấp phối đá dăm loại I dày 15 cm gia cố xi măng 5%; cấp phối đá dăm loại II dày 30 cm; Thiết kế đảm bảo môđun đàn hồi  $E_{yc} \geq 155\text{ MPa}$

- Đối với đoạn tuyến từ km1+914,30 - km2+622,51 (trừ phạm vi nút giao) đi trùng với đường BTXM cũ: Bê tông nhựa chặt 12,5 dày 5 cm; tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn nhựa 0,5 kg/m<sup>2</sup>; bù vênh bằng bê tông nhựa chặt 12,5; tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn 0,5 kg/m<sup>2</sup> trên mặt đường cũ.

*Kết cấu lề gia cố (Đoạn tuyến từ km1+914,30 - km2+622,51):* Lớp BTXM M250, dày 20cm; lớp cấp phối đá dăm loại II, dày 15cm; lớp đất sỏi xáo đầm chặt k98, dày 30cm.

*đ) Nền đường:*

+ Nền đắp thông thường: Đối với đoạn nền đường thiên nhiên có độ dốc ngang  $\leq 20\%$  trước khi đắp nền tiến hành vét bùn 1,0 - 1,5m. Đoạn nền đường thiên nhiên có độ dốc  $> 20\%$  tiến hành đào, đánh cấp. Đắp nền bằng đất đắp đảm bảo độ chặt  $k \geq 0,95$ ; riêng lớp đất dày 50 cm ngay dưới lớp kết cấu mặt đường được đắp đảm bảo độ chặt  $k \geq 0,98$ .

+ Xử lý nền đất yếu: Tiến hành vét bùn, chiều sâu 2,0m, gia cố nền bằng cọc tre dài 2,5m, iêu chuẩn 20 cọc/m<sup>2</sup>. Đắp nền bằng đất đắp đảm bảo độ chặt  $k \geq 0,95$ ; riêng lớp đất dày 50 cm ngay dưới lớp kết cấu mặt đường được đắp đảm bảo độ chặt  $k \geq 0,98$ .

*e) Nút giao và đường dân sinh:*

- Nút giao: Các nút giao thiết kế giao bằng, bán kính các nhánh rẽ được thiết kế phù hợp với quy mô tiêu chuẩn cấp đường, phù hợp với điều kiện địa hình phạm vi nút giao, đảm bảo vượt nổi êm thuận; kết cấu vượt nổi bằng BTN C19.

- Lối rẽ: Thiết kế vượt nổi đơn giản với bán kính vượt nổi đảm bảo an toàn. Chiều dài vượt nổi tùy theo độ chênh cao giữa các vị trí giao cắt. Kết cấu vượt nổi lối rẽ bằng BTXM M300.

*g) Hệ đường:* Mép trong hệ đường bố trí viên bó via loại A, B kích thước (20x22) cm bằng bê tông xi măng mác 200 và mép ngoài hệ đường bố trí bó gáy via hệ kích thước (20x10) cm bằng bê tông xi măng mác 200 (*Chưa bố trí lát via hè và hố trồng cây giai đoạn này*).

*h) Thoát nước:*

- Thoát nước dọc: Thiết kế hệ thống rãnh thoát nước dọc (nằm dưới via hè), kích thước BxH = (60x80)cm; móng cống bằng BTXM M200 dày 15cm, thân cống xây gạch VXM M75, nắp rãnh đập tấm đan BTCT M250. Dọc chiều dài tuyến bố trí hệ thống cống dọc để thoát nước mặt đường thông qua hệ thống hố ga, khoảng cách giữa các hố ga từ 50m/hố ga; Hố ga cống dọc có kích thước (80x80)cm, móng hố ga bằng BTXM M200, thân cống xây gạch VXM M75, nắp đập bằng tấm composite.

- Thoát nước ngang đường: Thiết kế các cống thoát nước ngang đảm bảo phù hợp với địa hình khu vực, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật; tải trọng thiết kế HL 93. Toàn tuyến thiết kế thay mới 05 cống tại lý trình km0+25,11; km0+512,74; km0+554,79; km1+303,8; km1+890,78.

- Hoàn trả mương: Thiết kế hoàn trả mương hiện tại đảm bảo tiêu thoát nước khu vực và nước sản xuất nông nghiệp, kết cấu mương hoàn trả phù hợp với mương cũ.

*i) Hệ thống an toàn giao thông:* Thiết kế theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ (QCVN 41: 2024/BGTVT).

## **II. Mô tả khái quát về gói thầu**

1. Tên gói thầu: gói thầu số 07: Giám sát thi công xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông kết nối Quốc lộ 32 với đường huyện 73B xã Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

2. Nội dung gói thầu:

- Nội dung thực hiện: Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình  
- Nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng.

- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.

- Hình thức hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 540 ngày

3. Mục đích tuyển chọn nhà thầu tư vấn:

Việc tuyển chọn nhà thầu tư vấn nhằm chọn nhà thầu có đủ tư cách pháp nhân, đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện dịch vụ Giám sát thi công xây lắp công trình; thực hiện đúng thời gian và tiến độ yêu cầu với khối lượng đầy đủ, có chi phí hợp lý, đảm bảo chất lượng hồ sơ dự án, đáp ứng được nhiệm vụ của dự án và các yêu cầu theo quy định hiện hành.

### **B. PHẠM VI CÔNG VIỆC**

#### **I. Nội dung và khối lượng công việc thực hiện:**

Nội dung và phạm vi công việc tư vấn giám sát thi công xây dựng về phải tuân thủ theo các quy định hiện hành của nhà nước có liên quan đến công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng, với một số nội dung cơ bản như sau:

##### **1. Nội dung thực hiện tư vấn giám sát về chất lượng thi công xây dựng:**

a) Kiểm soát chất lượng hồ sơ thiết kế và công tác chuẩn bị thi công của nhà thầu thi công, cụ thể:

- Kiểm tra, rà soát lại các bản vẽ thiết kế của hồ sơ mời thầu, các chỉ dẫn kỹ thuật, các điều khoản hợp đồng, đề xuất với chủ đầu tư về phương án giải quyết những tồn tại hoặc điều chỉnh cần thiết (nếu có) trong hồ sơ thiết kế cho phù hợp với thực tế và các quy định.

- Căn cứ hồ sơ thiết kế, các chỉ dẫn kỹ thuật đã được duyệt trong hồ sơ mời thầu, các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành được áp dụng cho dự án, thực hiện thẩm tra, rà soát, ký xác nhận thiết kế bản vẽ thi công do nhà thầu lập (bao gồm cả tổng mặt bằng công trường của nhà thầu, tiến độ thi công tổng thể, chi tiết...) và trình chủ đầu tư phê duyệt (trừ các trường hợp việc thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công được chủ đầu tư giao cho đơn vị tư vấn khác thực hiện).

- Căn cứ các hồ sơ thiết kế (kỹ thuật, bản vẽ thi công) đã được phê duyệt, các quyết định điều chỉnh để thẩm tra các đề xuất khảo sát bổ sung của nhà thầu, thẩm tra, rà soát và có ý kiến trình chủ đầu tư xem xét quyết định; thực hiện kiểm

tra, theo dõi công tác đo đạc, khảo sát bổ sung của nhà thầu; thẩm tra, soát xét và ký phê duyệt hoặc trình chủ đầu tư phê duyệt các bản vẽ thiết kế thi công, biện pháp thi công và dự toán của những nội dung điều chỉnh, bổ sung đã được chủ đầu tư, ban quản lý dự án chấp thuận, đảm bảo phù hợp với nội dung và điều kiện quy định trong hồ sơ hợp đồng.

- Kiểm tra các điều kiện khởi công xây dựng công trình theo quy định tại Điều 107 của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13.

- Kiểm tra về nhân lực, thiết bị thi công của nhà thầu thi công xây dựng công trình đưa vào công trường; xác nhận số lượng, chất lượng máy móc, thiết bị (giấy chứng nhận của nhà sản xuất, kết quả kiểm định thiết bị của các tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận) của nhà thầu chính, nhà thầu phụ theo hợp đồng xây dựng hoặc theo hồ sơ trúng thầu; kiểm tra công tác chuẩn bị tập kết vật liệu (kho, bãi chứa) và tổ chức công trường thi công (nhà ở, nhà làm việc và các điều kiện sinh hoạt khác).

- Kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công: hệ thống tổ chức các bộ phận kiểm soát chất lượng (từ khâu lập hồ sơ thiết kế tổ chức thi công, kiểm soát chất lượng thi công tại công trường, nghiệm thu nội bộ); phương pháp, quy trình kiểm soát chất lượng, các quy định cụ thể đối với từng bộ phận trong hệ thống quản lý chất lượng.

- Kiểm tra và xác nhận về chất lượng phòng thí nghiệm hiện trường của nhà thầu thi công theo quy định trong hồ sơ hợp đồng, bao gồm cả chứng chỉ kiểm định còn hiệu lực đối với các thiết bị thí nghiệm; kiểm tra chứng chỉ về năng lực chuyên môn của các cán bộ, kỹ sư, thí nghiệm viên.

b) Kiểm soát chất lượng trong quá trình thi công:

- Giám sát chất lượng vật liệu, cấu kiện, thiết bị, sản phẩm (thành phẩm, bán thành phẩm) cần thiết cung cấp cho dự án, công trình tại nguồn cung cấp và tại công trường theo yêu cầu của chỉ dẫn kỹ thuật. Lập biên bản không cho phép sử dụng các loại vật liệu, cấu kiện, thiết bị và sản phẩm không đảm bảo chất lượng do nhà thầu đưa đến công trường, đồng thời yêu cầu chuyển ngay khỏi công trường.

- Giám sát việc lấy mẫu thí nghiệm, chế tạo và bảo dưỡng, bảo quản mẫu, lưu giữ các mẫu đối chứng của nhà thầu; giám sát quá trình thí nghiệm, giám định kết quả thí nghiệm của nhà thầu (nếu cần thiết) và xác nhận vào phiếu thí nghiệm.

- Kiểm tra phương pháp, trình tự thi công của nhà thầu thi công đối với từng hạng mục công trình, công trình (bao gồm cả các hạng mục, công trình phụ trợ: đà giáo, ván khuôn...) đảm bảo tuân thủ biện pháp thi công do cấp có thẩm quyền đã phê duyệt theo quy định.

- Kịp thời kiểm tra, nghiệm thu chất lượng thi công của từng công việc, hạng mục công trình, công trình theo đúng quy định trong hợp đồng, chỉ dẫn kỹ thuật và quy định hiện hành ngay khi có thư yêu cầu từ nhà thầu thi công, không được chậm trễ hoặc tự ý kéo dài thời gian xử lý mà không báo cáo chủ đầu tư.

- Khi phát hiện nhà thầu có vi phạm, sai phạm (sai sót thi công, khuyết tật, hư hỏng nhỏ, cục bộ) trong quá trình thi công về chất lượng, an toàn... phải yêu

cầu nhà thầu tạm dừng thi công và khắc phục ngay hoặc thực hiện đúng hợp đồng đã ký với chủ đầu tư. Sau khi tạm dừng thi công, phải thông báo ngay cho chủ đầu tư bằng văn bản để chủ đầu tư xem xét quyết định.

- Khi phát hiện hoặc xảy ra các sự cố hư hỏng các bộ phận công trình, phải tạm đình chỉ thi công và lập biên bản hoặc hồ sơ sự cố theo quy định hiện hành và báo cáo ngay với chủ đầu tư và cơ quan chức năng liên quan. Tùy theo mức độ sự cố, thẩm tra giải pháp khắc phục theo đề xuất của nhà thầu thi công hoặc phối hợp với nhà thầu để đề xuất giải pháp khắc phục hậu quả, trình chủ đầu tư xem xét, giải quyết theo quy định.

- Kiểm tra đánh giá kịp thời chất lượng, các hạng mục công việc, bộ phận công trình; yêu cầu tổ chức và tham gia các bước nghiệm thu theo quy định hiện hành.

- Xác nhận bằng biên bản hoặc văn bản kết quả thi công của nhà thầu đạt yêu cầu về chất lượng theo quy định trong hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật được duyệt.

## **2. Nội dung thực hiện tư vấn giám sát về tiến độ:**

- Căn cứ theo bảng tiến độ thi công tổng thể, rà soát tiến độ chi tiết do Nhà thầu lập trình Chủ đầu tư phê duyệt làm cơ sở đôn đốc giám sát. Kiểm tra thường xuyên việc thực hiện của nhà thầu trong quá trình thi công đối với từng hạng mục công việc, hạng mục công trình và công trình đảm bảo phù hợp với tiến độ đã quy định. Trường hợp tiến độ thi công thực tế của một hoặc một số hạng mục công việc, công trình bị chậm so với tiến độ chi tiết, cần yêu cầu nhà thầu điều chỉnh tiến độ thi công cho phù hợp với thực tế thi công và các điều kiện khác tại công trường, nhưng không làm ảnh hưởng đến tiến độ tổng thể của gói thầu, dự án, báo cáo chủ đầu tư xem xét chấp thuận; đồng thời kiểm tra đôn đốc đảm bảo tiến độ yêu cầu khi điều chỉnh.

- Phối hợp với nhà thầu thi công để đề xuất hoặc kiểm soát đề xuất của nhà thầu thi công về các giải pháp rút ngắn tiến độ thi công trên nguyên tắc không được làm ảnh hưởng đến chất lượng và đảm bảo giá thành hợp lý.

- Trường hợp tổng tiến độ của thi công gói thầu, dự án bị kéo dài so với quy định của hợp đồng, thì tư vấn giám sát phải đánh giá, xác định các nguyên nhân, trong đó cần phân định rõ các yếu tố thuộc trách nhiệm của nhà thầu thi công và các yếu tố khách quan khác, báo cáo chủ đầu tư bằng văn bản để chủ đầu tư xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định của hợp đồng và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc điều chỉnh tiến độ của hợp đồng hoặc dự án theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra năng lực của nhà thầu về nhân lực, thiết bị thi công so với hợp đồng xây dựng hoặc theo hồ sơ trúng thầu và thực tế thi công tối thiểu 01 lần một tháng; yêu cầu nhà thầu bổ sung hoặc báo cáo, đề xuất với chủ đầu tư các yêu cầu bổ sung, thay thế nhà thầu, nhà thầu phụ để đảm bảo tiến độ khi thấy cần thiết.

- Xác nhận việc kéo dài hoặc rút ngắn tiến độ của nhà thầu thi công làm cơ sở để chủ đầu tư, cơ quan có thẩm quyền xem xét việc thưởng, phạt hoặc các hình thức xử lý theo quy định của hợp đồng hoặc theo quy định của pháp luật.

### **3. Nội dung thực hiện tư vấn giám sát về khối lượng và giá thành XD:**

- Kiểm tra xác nhận, nghiệm thu về: Khối lượng đạt chất lượng, đơn giá đúng quy định do nhà thầu thi công lập và trình, giá trị vật tư trên công trường hoặc giá trị bán thành phẩm (nếu có); đối chiếu với hồ sơ hợp đồng, bản vẽ thi công được duyệt và thực tế thi công để đưa vào chứng chỉ thanh toán hàng tháng hoặc từng kỳ, theo yêu cầu của hồ sơ hợp đồng.

- Căn cứ tình hình thực tế thi công và hồ sơ thiết kế được duyệt, điều kiện hợp đồng, xem xét đề xuất của nhà thầu xây lắp, đề xuất giải pháp và báo cáo kịp thời chủ đầu tư về: khối lượng phát sinh có trong hợp đồng gốc, khối lượng phát sinh mới ngoài hợp đồng gốc, do các thay đổi về phạm vi công việc và thiết kế được duyệt. Sau khi có sự thống nhất của chủ đầu tư bằng văn bản, rà soát, kiểm tra hồ sơ thiết kế, tính toán khối lượng, đơn giá do điều chỉnh hoặc bổ sung do nhà thầu thực hiện, lập báo cáo và đề xuất với chủ đầu tư xem xét chấp thuận.

- Theo dõi, kiểm tra các nội dung điều chỉnh giá, trượt giá, biến động giá; thực hiện yêu cầu của chủ đầu tư trong việc lập, thẩm tra dự toán bổ sung và điều chỉnh dự toán; hướng dẫn và kiểm tra nhà thầu lập hồ sơ trượt giá, điều chỉnh biến động giá theo quy định của hợp đồng hoặc theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Cùng tham gia với chủ đầu tư thương thảo phụ lục điều chỉnh, bổ sung hợp đồng. Đề xuất với chủ đầu tư phương án giải quyết tranh chấp hợp đồng (nếu có).

- Nghiêm cấm việc khai khống, khai tăng khối lượng hoặc thông đồng giữa các bên tham gia dẫn đến làm sai khối lượng thanh toán.

### **4. Nội dung thực hiện tư vấn giám sát về công tác đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống thiên tai và phòng chống cháy nổ:**

- Kiểm tra hồ sơ thiết kế về tổ chức thi công, đảm bảo an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ, phòng chống thiên tai và vệ sinh môi trường khi thi công xây dựng của nhà thầu.

- Kiểm tra hệ thống quản lý kiểm soát của nhà thầu thi công về công tác an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ, phòng chống thiên tai và vệ sinh môi trường; kiểm tra việc thực hiện và phổ biến các biện pháp, nội quy an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ và vệ sinh môi trường cho các cá nhân tham gia dự án của các nhà thầu.

- Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời việc triển khai tại hiện trường của nhà thầu thi công về: Bố trí các phương tiện, dụng cụ, thiết bị thi công, phương pháp thi công... phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt; những biện pháp đảm bảo an toàn lao động (biện pháp phòng hộ, dụng cụ bảo hộ lao động, chế độ, thời gian làm việc; bố trí lực lượng cảnh giới, hướng dẫn, các biển báo, rào chắn, đèn tín hiệu cảnh giới...) và các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng, chống cháy nổ, trong quá trình thi công theo đúng quy định.

- Tạm dừng thi công khi nhà thầu thi công có dấu hiệu vi phạm về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường, đồng thời yêu cầu, hướng dẫn nhà thầu thực hiện các biện pháp khắc phục. Chỉ cho phép tiếp tục thi công khi các điều kiện nêu trên đảm bảo quy định. Báo cáo với chủ đầu tư để quyết định đình chỉ thi công xây dựng hoặc chấm dứt hợp đồng thi công xây dựng với nhà thầu thi công xây dựng không đáp ứng yêu cầu.

- Trường hợp xảy ra sự cố lớn về an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ tiến hành lập biên bản, tạm đình chỉ thi công đồng thời có văn bản báo cáo và đề xuất với chủ đầu tư biện pháp xử lý, làm cơ sở để chủ đầu tư báo cáo và phối hợp với các cơ quan chức năng về an toàn lao động và vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật. Phối hợp với nhà thầu thi công xây dựng xử lý, khắc phục theo quy định sau khi được cấp có thẩm quyền cho phép nhằm đảm bảo yêu cầu tiến độ.

- Các tổ chức, cá nhân để xảy ra các hành vi vi phạm làm tổn hại đến môi trường, an toàn lao động, và phòng chống cháy nổ trong quá trình thi công xây dựng công trình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

## **5. Những nội dung thực hiện khác của tư vấn giám sát trong quá trình thi công xây dựng:**

- Xác nhận, đánh giá kết quả thực hiện hàng ngày của nhà thầu thi công vào nhật ký thi công công trình.

- Lập báo cáo định kỳ (tháng, quý, năm) và đột xuất (khi có yêu cầu hoặc khi thấy cần thiết) gửi chủ đầu tư. Các nội dung chính cần tập trung báo cáo bao gồm:

+ Tình hình thực hiện dự án của nhà thầu thi công: huy động lực lượng (nhân lực, vật tư, thiết bị); công tác giải phóng mặt bằng; khối lượng, giá trị khối lượng công việc thực hiện, giá trị khối lượng được xác nhận giải ngân, thanh toán... đánh giá kết quả thực hiện so với yêu cầu kế hoạch, tiến độ;

+ Tình hình tạm ứng, giải ngân, thanh toán;

+ Những tồn tại và yêu cầu nhà thầu điều chỉnh, khắc phục...;

+ Tình hình hoạt động của tư vấn (huy động và bố trí lực lượng, kết quả thực hiện hợp đồng tư vấn);

+ Các đề xuất, kiến nghị cụ thể của TVGS...

- Tiếp nhận, đối chiếu và hướng dẫn nhà thầu xử lý theo các kết quả kiểm tra, thẩm định, giám định, phúc tra của các cơ quan chức năng và chủ đầu tư.

- Đôn đốc việc lập, kiểm tra và xác nhận các bản vẽ hoàn công theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

- Đôn đốc việc lập, kiểm tra và xác nhận hồ sơ thanh toán, quyết toán kinh phí xây dựng, rà soát và xác nhận để trình chủ đầu tư xem xét phê duyệt.

- Tham gia thành phần hội đồng nghiệm thu theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với các thành phần của giám sát cộng đồng; tham gia giải quyết những sự cố có liên quan đến công trình xây dựng và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Yêu cầu nhà thầu thực hiện một số nội dung để đảm bảo an toàn cho các công trình xung quanh, cụ thể:

+ Khi tiến hành công việc trong phạm vi gần các công trình công cộng hoặc nhà ở của dân, nhà thầu phải tiến hành các biện pháp bảo vệ cần thiết để tránh làm hư hại.

+ Trước khi thi công nhà thầu phải liên hệ với các cơ quan quản lý công trình ngầm để xác định vị trí. Khi tiến hành thi công trong phạm vi các công trình này nhà thầu phải dùng các thiết bị thi công nhẹ hoặc bằng thủ công để tránh làm ảnh hưởng đến các công trình đó.

+ Nhà thầu không được đổ đất bừa bãi gây cản trở thoát nước của khu vực, không đổ đất lên các công trình xung quanh gây hư hỏng công trình. Trong trường hợp đổ đất tạm nhà thầu phải có biện pháp che chắn và giải phóng ngay trong ngày.

+ Kết hợp chặt chẽ với công an và chính quyền địa phương trong công tác an ninh, trật tự. Yêu cầu nhà thầu thực hiện nghiêm túc các quy định tại địa điểm đóng quân, đăng ký tạm trú cho cán bộ công nhân viên.

+ Kho chứa vật tư của nhà thầu phải có người trông coi, được thấp sáng vào ban đêm.

+ Khu vực lán trại của nhà thầu phải có hàng rào bảo vệ, tổ chức bảo vệ và thường trực 24h/24h.

Các nội dung khác theo quy định.

## **6. Xử lý khi xảy ra sự cố công trình:**

Tuân thủ theo Nghị định 06/2021/NĐ-CP và các yêu cầu sau:

- Trong quá trình thi công xây dựng nếu phát hiện nguy cơ mất an toàn, nguy cơ xảy ra sự cố công trình ảnh hưởng đến an toàn tính mạng, công trình lân cận và cộng đồng thì TVGS có trách nhiệm sau:

+ Kịp thời yêu cầu dừng thi công, vận hành, khai thác sử dụng công trình và thực hiện các biện pháp để bảo đảm an toàn cho người và tài sản; lập báo cáo nhanh sự cố gửi đến Chủ đầu tư;

+ Thực hiện các biện pháp cần thiết để hạn chế và ngăn ngừa các nguy hiểm có thể xảy ra đối với công trình; thông báo kịp thời cho tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có liên quan;

+ Bảo vệ hiện trường, trừ trường hợp phải khắc phục khẩn cấp để ngăn chặn thiệt hại.

- Khi phát hiện, được thông báo về sự cố công trình, cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm sau:

+ Thực hiện ngay các biện pháp khẩn cấp để khắc phục sự cố;

+ Cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức giám định nguyên nhân sự cố, làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân gây ra sự cố công trình.

- Công trình có sự cố chỉ được thi công xây dựng hoặc tiếp tục vận hành, khai thác sử dụng khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết sự cố cho phép.

- Tổ chức, cá nhân gây ra sự cố công trình có trách nhiệm bồi thường thiệt hại và chịu chi phí có liên quan, bị xử lý vi phạm hành chính; cá nhân bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

### **7. Nội dung thực hiện tư vấn giám sát trong giai đoạn bảo hành.**

- Kiểm tra tình trạng công trình xây dựng, phát hiện hư hỏng để yêu cầu nhà thầu thi công, nhà thầu cung ứng thiết bị công trình xác định nguyên nhân, đề xuất giải pháp sửa chữa, thay thế; rà soát và báo cáo chủ đầu tư, ban quản lý dự án xem xét, chấp thuận về nguyên nhân hư hỏng, giải pháp sửa chữa, khắc phục, thay thế của các nhà thầu thi công, cung ứng thiết bị (nếu có).

- Giám sát và nghiệm thu công việc khắc phục, sửa chữa của nhà thầu thi công xây dựng và nhà thầu cung ứng thiết bị (nếu có) công trình xây dựng.

- Xác nhận hoàn thành bảo hành công trình xây dựng cho nhà thầu thi công xây dựng công trình và nhà thầu cung ứng thiết bị công trình.

### **II. Thời gian bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn:**

Dự kiến nhà thầu trúng thầu triển khai thực hiện dịch vụ tư vấn ngay sau khi hợp đồng tư vấn được ký kết.

### **C. Báo cáo và thời gian thực hiện:**

Tổ chức, cá nhân thực hiện giám sát thi công xây dựng công trình phải lập báo cáo về công tác giám sát thi công xây dựng công trình gửi chủ đầu tư và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, khách quan đối với những nội dung trong báo cáo này. Báo cáo được lập trong các trường hợp sau:

a) Báo cáo định kỳ hoặc báo cáo theo giai đoạn thi công xây dựng. Chủ đầu tư quy định việc lập báo cáo định kỳ hoặc báo cáo theo giai đoạn thi công xây dựng và thời điểm lập báo cáo.

b) Báo cáo khi tổ chức nghiệm thu giai đoạn, nghiệm thu hoàn thành gói thầu, hạng mục công trình, công trình xây dựng.

c) Báo cáo khác: Khi có các vấn đề phát sinh, Nhà thầu gửi báo cáo cho chủ đầu tư mô tả vấn đề và đề xuất biện pháp xử lý.

### **D. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:**

Nhà thầu phải bố trí nhân sự đảm bảo đạt yêu cầu tối thiểu cho từng vị trí, chức danh, đặc biệt các vị trí nhân sự chủ chốt mà nhà thầu đã đề xuất để thực hiện gói thầu đạt yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, tiến độ và hiệu quả kinh tế. Trách nhiệm và quyền hạn của tư vấn giám sát trưởng và tư vấn giám sát viên đảm bảo theo quy định hiện hành..

Yêu cầu về nhân sự cần thiết cho gói thầu đáp ứng yêu cầu về nhân sự trong tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT. Các vị trí nhân sự không được bố trí trùng nhau. Mỗi cá nhân chỉ được đảm nhiệm 01 vị trí trong quá trình thực hiện gói thầu.

Kinh nghiệm của nhân sự chủ chốt: Theo yêu cầu tại chương III, E-HSMT

Nhà thầu liên danh: Đối với trường hợp liên danh thì tiêu chuẩn đánh giá “Kinh nghiệm và năng lực” của Nhà thầu liên danh cũng phải đáp ứng như đối với nhà thầu độc lập tương ứng với phần công việc đảm nhận trong thỏa thuận liên danh; tiêu chuẩn đánh giá về “Nhân sự” của Nhà thầu liên danh được tính bằng tổng của từng thành viên liên danh, tuy nhiên “Nhân sự” của từng thành viên liên danh được xem xét, đánh giá theo phạm vi công việc mà mỗi thành viên liên danh dự kiến đảm nhận trong gói thầu.

Trường hợp trong liên danh có một thành viên không đáp ứng yêu cầu của một trong các tiêu chuẩn đánh giá thì ở nội dung đó nhà thầu liên danh không được tính điểm.

Ví dụ (điểm 1.1, mục 1, tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật): Nhà thầu liên danh tham dự thầu gồm có 03 thành viên là nhà thầu A, nhà thầu B và nhà thầu C, trong đó nhà thầu A có 02 hợp đồng đảm bảo yêu cầu, nhà thầu B có 03 hợp đồng đảm bảo yêu cầu, nhưng nhà thầu C chỉ có 01 hợp đồng đảm bảo yêu cầu thì năng lực chung của nhà thầu liên danh tại điểm 1.1, mục 1 cũng chỉ được tính là 01 hợp đồng.

- Quy định về phân cấp công trình: Phân cấp công trình theo Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng.

Nhân sự chủ chốt phải kê khai đầy đủ thông tin theo Mẫu số 07 - Chương IV. Mỗi vị trí nhân sự phải đảm bảo tính sẵn sàng huy động ngay sau khi HĐ được ký kết. Để chứng minh, NT phải kê khai công việc hiện tại, nếu nhân sự đang huy động cho gói thầu khác, phải báo cáo đang thực hiện gói thầu nào, thời gian dự kiến kết thúc. Trường hợp huy động trùng, NT phải đính kèm VB của CĐT đồng ý cho thay thế để huy động cho gói thầu đang xét, nếu không có VB chấp thuận thì nhân sự không đáp ứng tính sẵn sàng huy động và bị loại.

#### **V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:**

- CĐT phải thông báo quyết định về nhiệm vụ, quyền hạn của người giám sát thi công xây dựng công trình cho nhà thầu thi công xây dựng công trình và nhà thầu thiết kế xây dựng công trình biết để phối hợp thực hiện.

- Khi phát hiện các sai phạm về chất lượng công trình xây dựng của nhà thầu thi công xây dựng công trình thì phải buộc nhà thầu dừng thi công và yêu cầu khắc phục hậu quả.

- CĐT sẽ cung cấp cho TVGS các thông tin, tài liệu liên quan đến dự án mà CĐT có được trong khoảng thời gian sớm nhất theo đề nghị của TVGS.

- CĐT sẽ cùng hợp tác với TVGS và tạo điều kiện đến mức tối đa cho TVGS trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Thanh toán: CĐT sẽ thanh toán cho TVGS theo đúng các qui định được thỏa thuận trong hợp đồng được ký giữa CĐT với nhà thầu TVGS.

- Thông tin: CĐT sẽ trả lời bằng văn bản các đề nghị hay yêu cầu của TVGS trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản.

- Nhân lực của CĐT: CĐT có trách nhiệm cử những cá nhân có đủ năng lực và chuyên môn phù hợp với từng công việc để làm việc với TVGS.

- CĐT sẽ cùng bàn bạc và đi tới thống nhất trước khi quyết định các vấn đề quan trọng liên quan đến phạm vi công việc của TVGS.

- CĐT sẽ cấp biên bản xác nhận việc hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng này cho TVGS khi có yêu cầu. Tuy nhiên tất cả việc phê duyệt hay cấp bất kỳ văn bản nào của CĐT không làm giảm trách nhiệm của TVGS trong quá trình thực hiện hợp đồng này.